

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2506** /UBND-BTCD  
V/v xử lý kiến nghị của ông  
Đào Xuân Thái

Đông Hà, ngày **03** tháng **11** năm 2023

Kính gửi: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh TP

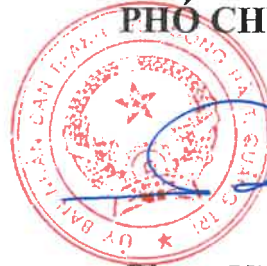
Xét đơn kiến nghị ghi ngày 02/11/2023 của ông Đào Xuân Thái, trú tại khu phố Lai Phước, Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (có đơn kiến nghị kèm theo); sau khi xem xét, UBND thành phố có ý kiến như sau:

Chuyển đơn đến Văn Phòng Đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh thành phố kiểm tra, rà soát, giải quyết và trả lời kiến nghị công dân../.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, PVP, CVVP;
- Thanh tra TP;
- Phòng TN&MT TP;
- UBND phường Đông Lương;
- Ông Đào Xuân Thái;
- Lưu: VT, BTCD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Dũng**

# Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

BAN TIẾP CÔNG DÂN TP ĐÔNG HÀ

## ĐƠN KIẾN NGHỊ

Số: 281  
Ngày: 3/11/2023  
Kính gửi:  
Lưu hồ sơ số:

(/v không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

Ông Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.  
Ông Giám Đốc sở tài nguyên và môi trường, tỉnh Quảng Trị.  
Ông Giám Đốc văn phòng đất đai tỉnh Quảng Trị.

Tôi tên là: Đào Xuân Thái; - Sinh năm: 1969 (Con đẻ ông Đào Ghè đã chết)  
Căn cước công dân số: 045069006442,  
Nơi thường trú: Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, Quảng Trị.  
Địa chỉ liên lạc: 285 Lê Duẩn, Khu phố 1, phường Đông Giang, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Điện thoại liên lạc: 0973646159, 0377597004.

Tôi xin trình bày lý do cụ thể vì sao làm đơn này:

### I/ Tôi xin tóm tắt một số nội dung như sau:

Kính thưa các ông; Tôi là người được thừa kế đối với thửa đất hợp pháp do cha mẹ chết để lại. Đất có nguồn gốc từ năm 1976, đến năm 1987 mới kê khai tại sổ đăng ký ruộng đất 1000m<sup>2</sup> đất T và 1000m<sup>2</sup> đất màu. Đến năm 1997 cha tôi Đào Ghè kê khai lại tại sổ mục kê diện tích: 2.237m<sup>2</sup>. Thửa đất này năm 2001 cha tôi đã có tặng cho mấy người con, đã được cơ quan chức năng đo đạc chia tách từng thửa cho: Ông Đào Xuân Thuận diện tích 200m<sup>2</sup> đất ODT và 56m<sup>2</sup> đất HNK (bản đồ số: 63, thửa đất số: 91); Bà Đào Thị Dạt diện tích 184m<sup>2</sup> (bản đồ số: 63, thửa đất số: 32). Diện tích còn lại có ngôi nhà ở của cha mẹ và tôi ở ổn định từ năm 1993, Năm 2003 trong lúc chưa có điều kiện làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Cha, mẹ và tôi đã đồng ý cho bốn hộ gia đình người bà con làm nhà ở trên mảnh đất của gia đình và thống nhất rằng. Lúc nào có điều kiện làm thủ tục xin cấp được sổ đỏ, thì tiến hành làm thủ tục xin tách thửa theo đúng hiện trạng của từng hộ đã làm nhà ở. Thời điểm đó cha và mẹ tôi còn sống, đến tháng 10/2004 cha tôi chết và mẹ tôi chết tháng 6/2011.

Sau khi cha mẹ tôi qua đời. Do nhà ở bị xuống cấp hư hỏng nên tôi đã sửa sang lại năm 2013. Đến năm 2021 làm thủ tục công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế lại thửa đất cho tôi (Đào Xuân Thái). Theo bản đồ đo đạc lại hiện trạng thửa đất của trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường, với diện tích còn lại: 771,5m<sup>2</sup> đất, trong đó đất ODT 400m<sup>2</sup>, HNK 371,5m<sup>2</sup>, thửa đất số: 111, tờ bản đồ số: 73, Đã được niên yết công khai và kết thúc công khai tại phường đúng theo quy định của pháp luật. Được phường xác nhận kết thúc công khai, nguồn gốc rõ ràng, đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp với các hộ liền kề, phù hợp với quy hoạch khu dân cư, có biên bản họp lấy ý kiến của khu dân cư, thửa đất của tôi nhà nước vẫn thu thuế sử dụng đất và có biên lai thu thuế đất hàng năm.

Tôi đã nộp toàn bộ hồ sơ về bộ phận một cửa, nhưng bị chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đông Hà trả lại nhiều lần từ năm 2021 cho đến nay. Tuy nhiên gia đình cùng phường đã kết hợp làm và bổ sung các loại giấy tờ theo yêu cầu của chi nhánh văn phòng đất đai thành phố Đông Hà. Nhưng vẫn bị trả với nội dung: "Nguồn gốc đất chưa phù hợp và không có cơ sở xem xét cấp giấy" và những yêu cầu, lý do phát sinh rất khác nhau cho mỗi lần trả hồ sơ. Đó là những lý do khó hiểu, khó làm nên gia đình đi đến bế tắc. Lần tiếp theo vào ngày 01 tháng 2 năm 2023 lại có thông báo về việc trả hồ sơ số 85/TB-VPĐK-CNDH. Lại phát sinh thêm một số yêu cầu khác. (đo đạc hiện trạng không đúng, Địa chỉ không đúng, diện tích giảm nhiều, giấy tờ chứng minh v.v.). Đúng ra phải xem xét, hướng dẫn chỉnh sửa một, hai lần đầu trả hồ sơ. Nhưng tôi và phường đã cung cấp và giải trình.

Bức xúc nên tôi đã có đơn kiến nghị lên văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hai lần vào ngày 25/8 và 04/10/2023. Đề nghị xem xét, chỉ đạo chi nhánh văn phòng đất đai thành phố Đông

Hà giải quyết dứt điểm hồ sơ xin cấp đất của tôi, vì đã kéo dài từ năm 2021 cho đến nay vẫn không được giải quyết cấp đất.

Đến ngày 17 tháng 10 năm 2023, tôi được chi nhánh đất đai thành phố Đông Hà mời họp để giải quyết về hồ sơ xin cấp đất của tôi theo hướng dẫn của lãnh đạo văn phòng đất đai tỉnh, do ông Trần Đức Phong giám Đốc chủ trì, đồng thời đã hỏi ý kiến gia đình, gia đình vẫn có đề nghị như các lần trước “ Trên thửa đất có một số gia đình đang sử dụng và sinh sống là bà con ruột thịt của ông Đào Xuân Thái. Gia đình xin đề nghị cấp giấy chứng nhận toàn bộ thửa đất cho ông Đào Xuân Thái như đã đo đạc, sau khi ông Thái được cấp giấy chứng nhận, ông Thái sẽ tiến hành tách thửa đất theo theo hiện trạng thực tế cho các hộ gia đình đang ở, như vậy đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người dân và tránh phát sinh các thủ tục pháp lý liên quan cho các hộ”. Nhưng ông Trần Đức Phong không đồng ý và đề nghị gia đình liên hệ đơn vị đo đạc, đo đạc lại hiện trạng thực tế ông Đào Xuân Thái đang sử dụng, mà không phải toàn bộ thửa đất tôi được thừa kế.

## **II/ Tôi nhận thấy và kiến nghị như sau:**

1./ Đề nghị các ông lãnh đạo xem xét lại những việc làm của cán bộ chi nhánh đất đai trực tiếp xử lý hồ sơ của tôi. Vì năng lực chuyên môn hay vì lý do nào khác mà hồ sơ lại bị trả nhiều lần như thế? Nhất là cứ mỗi lần trả hồ sơ lại có sáng kiến phát sinh lý do mới?

2./ Tôi nhận thấy lãnh đạo chi nhánh đất đai thành phố làm việc quan liêu, thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu kiểm tra hướng dẫn cán bộ của mình khi trình phiếu trả hồ sơ, mà ký đóng dấu trả công dân! Chính thửa đất này năm 2011 đã được cán bộ đất đai thành phố đo đạc hiện trạng và trích lục lại toàn bộ thửa đất của tôi để cấp giấy chứng nhận, không thể hiện hộ nào khác vào bản đồ, các hộ này ở trước năm 2003. Năm 2021 tôi lập lại văn bản thừa kế nên đo đạc hiện trạng ông Phong lại bắt buộc thể hiện các hộ vào bản đồ. Tôi thấy không có sự thông nhất. Giải quyết chưa thấu tình đạt lý, còn xem nhẹ quyền và lợi ích chính đáng của công dân. Kính đề nghị các ông xem xét lại những cán bộ này, vì lĩnh vực này còn tiếp xúc và xử lý nhiều với người dân.

3./ Kính đề nghị các ông xem xét giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất toàn bộ thửa đất đã được đo đạc, niên yết công khai, lấy ý kiến của nhân dân, đã công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế cho tôi (Đào Xuân Thái). Xin hứa sau khi được cấp giấy chứng nhận, tôi sẽ tiến hành trình cơ quan chức năng tách thửa đất theo hiện trạng của từng hộ đang ở trên thửa đất của tôi. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi về vấn đề trong giao dịch, tính pháp lý về nguồn gốc đất, nhất là về mặt tài chính vì họ là là nhưng hộ nghèo theo quy định.

4./ Theo lãnh đạo chi nhánh thành phố Đông Hà, đo tách ra từng thửa cho các hộ trên lô đất hợp pháp của tôi để cấp sổ cho từng hộ. Tôi nhận thấy sẽ khó khăn và phát sinh các thủ tục pháp lý về nguồn gốc đất, khi cấp giấy chứng nhận sử dụng đất cho các hộ khi không có nguồn gốc sử dụng đất, mà chỉ ở tạm trên thửa đất hợp pháp của tôi. Tài sản trên đất xây trái phép có thể, hòa giải, thỏa thuận, tháo dỡ. Còn đất cấp sai nguồn gốc thì phải thu hồi trả lại. Hơn nữa sẽ ảnh hưởng nhiều đến quyền và lợi ích của công dân, kéo theo hệ lụy khác cho những hộ nghèo chúng tôi mà cuộc sống mưu sinh là chài lưới trên sông.

**Kính mong Quý cơ quan xem xét về những kiến nghị trên và có vận dụng những hướng xử lý tốt hơn, nhanh hơn Theo tinh thần công điện số: 965/CD-TTg, ngày 13 tháng 10 năm 2023, của THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ.**

**Tôi xin trân trọng cảm ơn!**

*Tôi xin gửi kèm đơn này những văn bản, tài liệu sau: Hồ sơ đo đạc, niên yết công khai phường, Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế, phiếu trả hồ sơ, biên lai thu thuế đất.*

Đông Hà, ngày 02 tháng 11 năm 2023

Người viết đơn

Đào Xuân Thái

**ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ  
DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC  
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

(Sử dụng để kê khai cả đối với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản)

Kính gửi: Các cấp

**PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số:....Quyền....Số tt....

Ngày ...../...../.....

Người nhận hồ sơ  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

**1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất**

1.1. Tên (viết chữ in hoa): Ông: **ĐÀO XUÂN THÁI**; - Sinh năm: 1969 (Con đẻ của ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Viễn đã chết)

Số CCCD/ CMND: **645009006492**; CMND cũ số: 191 224 140, Cấp ngày.....; Nơi cấp: .....

Vợ (chồng): .....; - Sinh năm:.....

Số CMND: .....

1.2. Địa chỉ thường trú: Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

2. Đề nghị: - Đăng ký QSDĐ  Đăng ký quyền quản lý đất  (Đánh dấu ✓ vào ô trống lựa chọn)  
- Cấp GCN đối với thửa đất  Tài sản gắn liền với đất

**3. Thửa đất đăng ký quyền sử dụng (Không phải khai nếu đề nghị chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản)**

3.1. Thửa đất số: 111, 3.2. Tờ bản đồ số: 73;

3.3. Địa chỉ tại: Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3.4. Diện tích: 771,5m<sup>2</sup>; Sử dụng chung: .....; Sử dụng riêng: 771,5m<sup>2</sup>;

3.5. Sử dụng vào mục đích: ODT + BHK; **ĐSB ODT: 400,0m<sup>2</sup>; BHK: 375,5m<sup>2</sup>.**

3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: Lâu dài. **ODT BHK: 50 năm.**

3.7. Nguồn gốc sử dụng: **Đất của cha mẹ có từ năm 1976, sử dụng ổn định từ năm 1976 đến khi qua đời và để lại thừa kế cho tôi.**

3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số ....., của ....., nội dung quyền sử dụng;

(Ghi cụ thể: Nhà nước giao có thu tiền hay không thu tiền hoặc nguồn gốc khác)

**4. Tài sản gắn liền với đất (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận hoặc chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản)**

**4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:**

a) Tên công trình (Nhà ở, nhà xưởng, nhà kho):

b) Diện tích xây dựng:

c) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác): Nhà, sàn

d) Sở hữu chung: Không; sở hữu riêng:.....,0m<sup>2</sup>;

đ) Kết cấu:

h) Số tầng:

g) Cấp, hạng:.....

i) Năm hoàn thành xây dựng:.....; k) Thời hạn sử dụng:.....

**4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:**

**4.3. Cây lâu năm:**

a) Loại cây chủ yếu: .....

a) Loại cây chủ yếu:.....;

b) Diện tích: ..... m<sup>2</sup>;

b) Diện tích:.....;

c) Nguồn gốc tạo lập: - Tự trồng rừng: <input type="checkbox"/> - Nhà nước giao không thu tiền: <input type="checkbox"/> - Nhà nước giao có thu tiền: <input type="checkbox"/> - Nhận chuyển quyền: <input type="checkbox"/> - Nguồn vốn trồng, nhận quyền: <input type="checkbox"/> d) Sở hữu chung: Không, Sở hữu riêng:.....,0m <sup>2</sup> ; đ) Thời hạn sở hữu đến: .....	c) Sở hữu chung:.....m <sup>2</sup> , Sở hữu riêng:.....m <sup>2</sup> ; d) Thời hạn sở hữu đến: .....
--	--

5. Những giấy tờ nộp kèm theo: 01 trích lục bản trích đo địa chính.(bản gốc) 01 biên bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất (bản gốc), 01 phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất(bản gốc).

6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính: .....

Đề nghị khác: .....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật.

Đông Hà, ngày 20 tháng 11 năm 2022

Người viết đơn  
(Ký, ghi rõ họ tên)  
Ngôn Đức Phải

Đào Xuân Thái

**II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG**

- Nội dung kê khai so với hiện trạng: *Đúng hiện trạng*
- Nguồn gốc sử dụng đất: *Nhằm thửa đất của bố mi đẻ lại từ năm 2001, nhà và đất ở có từ năm 1976.*
- Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký: *1976*
- Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất: *1*
- Tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: *Không tranh chấp*
- Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng: *phù hợp QH đất ở + Quy hoạch*
- Nội dung khác: .....

Đông Hà, ngày 16 tháng 11 năm 2023  
Cán bộ địa chính  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

*[Signature]*  
Trần Đăng Hồng

Đông Hà, ngày 16 tháng 11 năm 2023  
TM. Ủy ban nhân dân  
Chủ tịch  
(Ký tên, đóng dấu)

*[Signature]*  
Võ Văn Thái

**III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

.....

Đông Hà, ngày ..... tháng ..... năm .....  
Cán bộ thẩm tra  
(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Đông Hà, ngày ..... tháng ..... năm .....  
Giám Đốc  
(Ký tên, đóng dấu)

**BIÊN BẢN**

V/v kết thúc công khai hồ sơ đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất tại phường Đông Lương.

UBND phường lập biên bản kết thúc công khai hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất của ông Đào Xuân Thái đang sử dụng Thửa đất 111, tờ bản đồ số: 73, diện tích:  $771,5m^2 = 738m^2 + 2,8m^2 + 1,1m^2 + 10m^2 + 6,4m^2 + 13,2m^2$ , loại đất: ODT + BHK.

**Nguồn gốc sử dụng đất:** Đất của bố mẹ để lại, nhận thừa kể năm 2021

Quá trình sử dụng đất: Thửa đất trên có nguồn gốc của bố mẹ ông Đào Xuân Thái là ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển để lại. Năm 1976 ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển sử dụng thửa đất trên để xây dựng nhà ở, sử dụng ổn định từ đó cho đến nay. Năm 1987 ông Đào Ghè đứng tên kê khai trong sổ đăng ký ruộng đất thửa đất số: 187, tờ bản đồ số: 2, bản đồ 299 với diện tích:  $2000m^2$  trong đó:  $1000m^2$  đất T và  $1000m^2$  đất vườn. Năm 1989 ông Đào Ghè có tặng cho con gái là bà Đào Thị Dạt  $200m^2$  đất ở và bà Dạt đã xây dựng nhà ở ổn định từ năm 1989 cho đến nay. Năm 1997 ông Đào Ghè đứng tên kê khai trong sổ mục kê đất đai thửa đất số: 85, tờ bản đồ số: 25 với diện tích:  $2237m^2$ . Năm 2001 ông Đào Ghè do tuổi cao sức yếu nên ông Đào Xuân Thái đứng tên kê khai trong sổ mục kê thửa đất số: 33, tờ bản đồ số: 63, với diện tích:  $779m^2$ , loại đất: ODT+BHK. Thửa đất công khai nằm trong phần diện tích ông Đào Ghè kê khai trong sổ đăng ký ruộng đất năm 1987.

Thời điểm sử dụng đất:

- Phần diện tích:  $738,0m^2$  hộ ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển sử dụng ổn định liên tục từ năm 1976 đến khi qua đời thì để lại cho con là ông Đào Xuân Thái sử dụng ổn định từ đó cho đến nay.

- Phần diện tích:  $2,8m^2 + 10m^2 + 1,1m^2$  hộ ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển sử dụng ổn định liên tục từ năm 1976 đến năm 2011 thì để lại cho con là ông Đào Xuân Thái sử dụng ổn định từ đó cho đến nay nhưng do xác định nhầm lẫn ranh giới đường giao thông nên năm 2001 quy chủ đất giao thông, thực tế là gia đình đã sử dụng ổn định từ năm 1976 cho đến nay.

- Phần diện tích:  $6,4m^2$  theo hồ sơ địa chính năm 2001 đăng ký kê khai là đất bà Đào Thị Dạt, do chênh lệch số liệu ghi trên giấy với số liệu qua các thời kỳ, nhưng thực tế phần diện tích này gia đình ông Đào Ghè sử dụng ổn định từ năm 1976 đến nay, không tranh chấp. Có bản cam kết của bà Đào Thị Dạt đính kèm.

- Phần diện tích:  $13,2m^2$  theo hồ sơ địa chính năm 2001 đăng ký kê khai là đất ông Nguyễn Kỳ, do chênh lệch số liệu ghi trên giấy với số liệu qua các thời kỳ, nhưng thực tế phần diện tích này gia đình ông Đào Ghè sử dụng ổn định từ năm 1976 đến nay, không tranh chấp. Có bản cam kết của ông Nguyễn Kỳ đính kèm.

Danh sách công khai này thay thế cho danh sách công khai số: 108/DSTB-UBND ngày 31/08/2021 và danh sách công khai số: 45/DSTB-UBND ngày 16/8/2022



Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đăng ký, đề nghị cấp Giấy chứng nhận từ : năm 1976.

Tình trạng tranh chấp đất đai: Không

Nội dung trên đã được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 29./12/2022 đến ngày 12./01/2023, Tại địa điểm: Trụ sở UBND phường và hội trường khu phố Lai Phước. Trong thời gian công khai, UBND phường, BCS khu phố không nhận được bất kỳ đơn khiếu nại nào./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch HĐĐK;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Thái**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG ĐÔNG LƯƠNG  
Số: 67/DSTB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSDĐ trồng rừng sản xuất  
tại phường Đông Lương, thành phố Đông Hà tỉnh Quảng Trị

ST T	Tên Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Thời điểm sử dụng vào mục dịch đất ở	Nguồn gốc sử dụng đất	Tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp
1	Ông Đào Xuân Thái	Khu phố Lai Phước	73	111	771,5	ODT+BHK	1976	Như sau	Nhà ở	Không

Căn cứ kết quả trích lục bản đồ địa chính thửa đất do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị lập ngày 30/6/2021 và phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất lập ngày 26/6/2021 của ông Đào Xuân Thái đăng sử dụng Thửa đất 111, tờ bản đồ số: 73, diện tích:  $771,5m^2 = 738m^2 + 2,8m^2 + 1,1m^2 + 10m^2 + 6,4m^2 + 13,2m^2$ , loại đất: ODT + BHK.

1. Nguồn gốc sử dụng đất: Đất của bố mẹ để lại, nhận thừa kế năm 2021

Quả trình sử dụng đất: Thửa đất trên có nguồn gốc của bố mẹ ông Đào Xuân Thái là ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển để lại. Năm 1976 ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển sử dụng thửa đất trên để xây dựng nhà ở, sử dụng ổn định từ đó cho đến nay. Năm 1987 ông Đào Ghè đứng tên kê khai trong sổ đăng ký ruộng đất thừa đất số: 187, tờ bản đồ số: 2, bản đồ 299 với diện tích:  $2000m^2$  trong đó:  $1000m^2$  đất T và  $1000m^2$  đất vườn. Năm 1989 ông Đào Ghè có tặng cho con gái là bà Đào Thị Đạt  $200m^2$  đất ở và bà Đạt đã xây dựng nhà ở ổn định từ năm 1989 cho đến nay. Năm 1997 ông Đào Ghè đứng tên kê khai trong sổ mục kê đất đai thừa đất số: 85, tờ bản đồ số: 25 với diện tích:  $2237m^2$ . Năm 2001 ông Đào Ghè do tuổi cao sức yếu nên ông Đào Xuân Thái đứng tên kê khai trong sổ mục kê thửa đất số: 33, tờ bản đồ số: 63, với diện tích:  $779m^2$ , loại đất: ODT+BHK. Thửa đất công khai năm trong phần diện tích ông Đào Ghè kê khai trong sổ đăng ký ruộng đất năm 1987.

Thời điểm sử dụng đất:

- Phần diện tích:  $738,0m^2$  hộ ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển sử dụng ổn định liên tục từ năm 1976 đến khi qua đời thì để lại cho con là ông Đào Xuân Thái sử dụng ổn định từ đó cho đến nay.

- Phần diện tích:  $2,8m^2 + 1,1m^2 + 1,1m^2$  hộ ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển sử dụng ổn định liên tục từ năm 1976 đến năm 2011 thì để lại cho con là ông Đào Xuân Thái sử dụng ổn định từ đó cho đến nay nhưng đó xác định nhân lần tranh giới đường giao thông nên năm 2001 quy chủ đất giao ông, thực tế là gia đình đã sử dụng ổn định từ năm 1976 cho đến nay.





- Phần diện tích: 6,4m<sup>2</sup> theo hồ sơ địa chính năm 2001 đăng ký kê khai là đất bà Đào Thị Đạt, do chênh lệch số liệu ghi trên giấy với số liệu qua các thời kỳ, nhưng thực tế phần diện tích này gia đình ông Đào Chế sử dụng ổn định từ năm 1976 đến nay, không tranh chấp. Có bản cam kết của bà Đào Thị Đạt đính kèm.

- Phần diện tích: 13,2m<sup>2</sup> theo hồ sơ địa chính năm 2001 đăng ký kê khai là đất ông Nguyễn Kỳ, do chênh lệch số liệu ghi trên giấy với số liệu qua các thời kỳ, nhưng thực tế phần diện tích này gia đình ông Đào Chế sử dụng ổn định từ năm 1976 đến nay, không tranh chấp. Có bản cam kết của ông Nguyễn Kỳ đính kèm.

Danh sách công khai này thay thế cho danh sách công khai số: 108/DSTB-UBND ngày 31/08/2021 và danh sách công khai số: 45/DSTB-UBND ngày 16/8/2022

2. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đăng ký, đề nghị cấp Giấy chứng nhận từ : năm 1976.

3. Tình trạng tranh chấp đất đai: Không

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 12/12/2022 đến ngày 12/01/2023 Tại địa điểm: Trụ sở UBND phường và hội trường khu phố Tân Vĩnh.

Người không đồng ý với kết quả thẩm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND phường Đông Lương để giải quyết, sau thời gian trên nhà nước sẽ không xem xét giải quyết./.

**Xác nhận của đại diện những người sử dụng đất**

**Về việc đã công khai danh sách này**

*(kí, ghi rõ họ tên, địa chỉ)*

Đông Lương, ngày 23 tháng 12 năm 2022

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KI CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Thái**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA KHU DÂN CƯ

Về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất

Hôm nay, ngày 08 tháng 12 năm 2022, khu dân cư ... Khu phố Lai Phước ...  
đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số 414  
tờ bản đồ số 73, Diện tích: 771,5m<sup>2</sup>, Loại đất: Đất ĐTK, tại địa chỉ: Khu phố Lai Phước  
của Ông Đào Xuân Thái

Thành phần cuộc họp gồm có:

- 1. Chủ trì cuộc họp: Ông Phan Văn Phương... Khu phố trưởng;
- 2. Ông (Bà) Trần Văn Hùng... Đại diện UBND phường;
- 4. Ông (Bà) Đỗ Văn Khôn... BCTMTDC KP Lai Phước;

Và 2 người (có tên dưới đây) đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của thửa đất nói trên.

Cuộc họp đã thống nhất xác định:

1. Nguồn gốc sử dụng thửa đất: Có nguồn gốc của bà mẹ đẻ là từ năm 1976 đã xây dựng nhà ở từ năm 1976 (Ông Đào Thế Sơn, Nguyễn Thị Xuân đã xây dựng từ năm 1976) ... Qua trình sử dụng Ông Đào Thế Sơn (bà con ông Đào Xuân Thái) có kê khai qua các đợt kê sử dụng ở Khu liên trú ... Thêm diện tích liên trú mà ông Đào Xuân Thái đang sử dụng năm 1987 phân diện tích kê khai năm 1987. Kê khai sử dụng đất ở: đình, không thay đổi, không ở tranh chấp

2. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đăng ký, đề nghị cấp Giấy chứng nhận từ: 1976

3. Tình trạng tranh chấp đất đai: Không tranh chấp

Những người tham gia cuộc họp cùng thống nhất ký tên dưới đây:

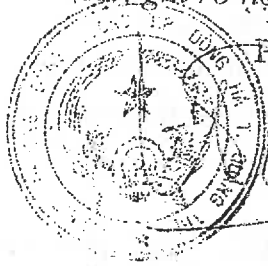
S T T	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Ký tên
1	Đào Xuân Thuận	Khu phố Lai Phước	
2	Nguyễn Sơn	Khu phố Lai Phước	
3	Võ Tâm	Khu phố Lai Phước	

4			
5			

Ngày .09. tháng 12. năm 2022

Xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH

VO VAN THAI

Chủ trì cuộc họp

(Ký, ghi rõ họ tên và chức danh của người chủ trì cuộc họp)

*Phan Văn Thủy*

Phan Văn Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v xác định thời điểm sử dụng đất của ông Đào Xuân Thái,  
trú tại khu phố Lai Phước, Phường Đông Lương.

Hôm nay, vào lúc 8. giờ 00., ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại thôn... trường... khu phố Lai Phước... phường Đông Lương... thành phố Đông Hà

Thành phần tham gia gồm có:

- |                         |   |
|-------------------------|---|
| 1. Ông: Phan Văn Chương | Chức vụ: Khu phố trưởng                 |
| 2. Ông: Trần Đăng Hồng  | Chức vụ: C.C Địa chính phường           |
| 3. Ông: Đỗ Văn Sơn      | Chức vụ: TBCTMTĐC tại khu phố Lai Phước |
| 4. Ông: Đào Xuân Thuận  | Chức vụ: Người sống cùng thời điểm      |
| 5. Ông: Nguyễn Sùng     | Chức vụ: Người sống cùng thời điểm      |
| 6. Ông: Đỗ Quang Cẩm    | Chức vụ: Người sống cùng thời điểm      |
| 7. Ông:                 | Chức vụ:                                |
| 8. Ông:                 | Chức vụ:                                |

Nội dung:

Suy... ý... kiến... của... các... hộ... dân... địa... phương... thời... điểm... sử... dụng... đất... của... ông... Đào... Xuân... Thái... tại... địa... điểm... thửa... đất... số... 111; tờ... bản... đồ... số... 73; diện... tích... 771, 5 m<sup>2</sup>; Loại... đất... ĐDT + BHK

Ông Phan Văn Chương - chủ trì cuộc họp, nêu rõ lý do và nội dung của các thành viên tham dự cuộc họp cũng nghe và đóng góp ý kiến về người giữ và thời điểm sử dụng đất của ông Đào Xuân Thái

Ý kiến của các thành viên dự họp:

1, Ông Trần Đăng Hồng: Tham gia góp ý đề nghị

cái...thanh...vấn...tham...du...x...cái...đi...nguồn...gốc...và...thời...điểm...  
sử...dụng...đất...phải...cần...cái...giấy...tờ...liên...quan...để...chứng...  
mạnh...cái...đi...chính...xác...đúng...nguồn...gốc...và...thời...điểm...sử...  
dụng...đất...cần...phải...khách...quan...;...đảm...bảo...số...vợ...đang...  
tranh...sẽ...nang...

2.7. Ông Đào Xuân Châu có ý kiến

Bố...là...lao...ruột...của...ông...Đào...Xuân...Châu...vợ...biết...xã...thưa...  
đất...ông...Châu...đang...sử...dụng...có...nguồn...gốc...nhân...thừa...kế...  
của...bố...mẹ...tổ...là...ông...Đào...Ghe...và...bà...Nguyễn...Thị...Xiển...từ...năm...  
2021...Bố...mẹ...tổ...đã...xây...dựng...nhà...ở...từ...năm...1976...sử...dụng...  
ổ...đi...đến...khi...qua...đời...và...để...lại...thửa...kế...cho...ông...Đào...  
Xuân...Thái...Quá...trình...sử...dụng...bố...mẹ...tổ...có...tờ...khai...đăng...ký...  
qua...các...thời...kỳ...

Phần...diện...tích...ông...Thái...đang...sử...dụng...rằm...trong...phần...diện...  
tích...mà...bố...mẹ...tổ...đã...tờ...khai...trong...sổ...đăng...ký...rừng...đất...năm...  
1987...Cơ...quan...bộ...thửa...đất...sử...dụng...vẫn...đi...đều...tờ...trước...đến...nay...không...  
có...tranh...chấp...với...nhưng...hà...sử...dụng...đất...liên...kế...

3.7. Ông Nguyễn Sơn có ý kiến:

Bố...là...người...đồng...cùng...thời...điểm...với...ông...Đào...Xuân...Châu...chủ...  
đất...của...ông...Châu...có...nguồn...gốc...nhân...thừa...kế...của...bố...mẹ...từ...năm...2021...  
Quá...trình...sử...dụng...đất...bố...mẹ...ông...Châu...là...ông...Đào...Ghe...và...bà...  
Nguyễn...Thị...Xiển...có...tờ...khai...đăng...ký...qua...các...thời...kỳ...

Phần...diện...tích...mà...ông...Thái...đang...sử...dụng...rằm...trong...phần...  
diện...tích...mà...ông...Ghe...tờ...khai...năm...1987...Vì...thì...số...nhà...ông...  
Thái...vẫn...xây...trên...nền...móng...của...nhà...cũ...không...giải...vấn...đề...không...  
có...thay...đổi...tờ...trước...đến...nay...và...không...có...tranh...chấp...với...hà...  
sử...dụng...đất...liên...kế...

4.7. Ông Võ Tâm có ý kiến

Bố...là...người...đồng...cùng...thời...điểm...với...bố...của...ông...Thái...là...

Ông Đào Ghe và biết rõ về thửa đất của ông Thái đang  
sử dụng từ các bà mẹ đẻ lại thửa từ năm 2004. Nguồn  
gốc của thửa đất là của ông Thái Ghe và bà Nguyễn Thị Hiền  
đã xây dựng nhà ở từ năm 1976 sử dụng ổn định liên  
tục cho đến khi qua đời của ông Thái được nhận thửa  
từ từ năm 2004. Quá trình sử dụng ông Ghe có đóng tiền kê  
khởi qua các thời kỳ

Phẩm diện thửa ông Thái đang sử dụng nằm trong phần diện  
tích mà ông Ghe kê khai năm 1987. Sử dụng ổn định không  
có tranh chấp.

⊗ Kết luận của ông Phan Văn Thuận

Qua những ý kiến của các thành viên dự họp cuộc họp  
kết luận như sau:


Nguồn gốc: Căn cứ vào gốc của bà mẹ đẻ lại từ năm 2004  
đã xây dựng nhà ở từ năm 1976 (ông Đào Ghe và bà Nguyễn Thị Hiền đã xây)


Quá trình sử dụng: Ông Đào Ghe (bà ông Đào Xuân Thái) có  
lại khai đóng tiền qua các thời kỳ. Sử dụng ổn định liên tục

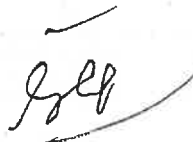
Phần diện tích hiện tại ông Đào Xuân Thái sử dụng  
năm trong phần diện tích kê khai năm 1987. Bình quân  
sử dụng ổn định không thay đổi và không có tranh chấp.

Biên bản được thông qua vào lúc ...10 giờ ... cùng ngày, đã đọc lại cho các thành phần  
tham dự cùng nghe và thống nhất cùng ký tên./


#### Các thành viên tham gia dự họp

  
Trần Đăng Hồng

  
Võ Quang Tâm





  
Phan Văn Thuận

# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Số thứ tự thửa đất: 111 ; Tờ bản đồ số: 73

Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

2. Diện tích: 771,5 m<sup>2</sup>;

3. Mục đích sử dụng đất: - Đất ở tại đô thị: 400,0 m<sup>2</sup>  
- Đất bằng trồng cây hàng năm khác: 371,5 m<sup>2</sup>

4. Tên người sử dụng đất: Ông: Đào Xuân Thái

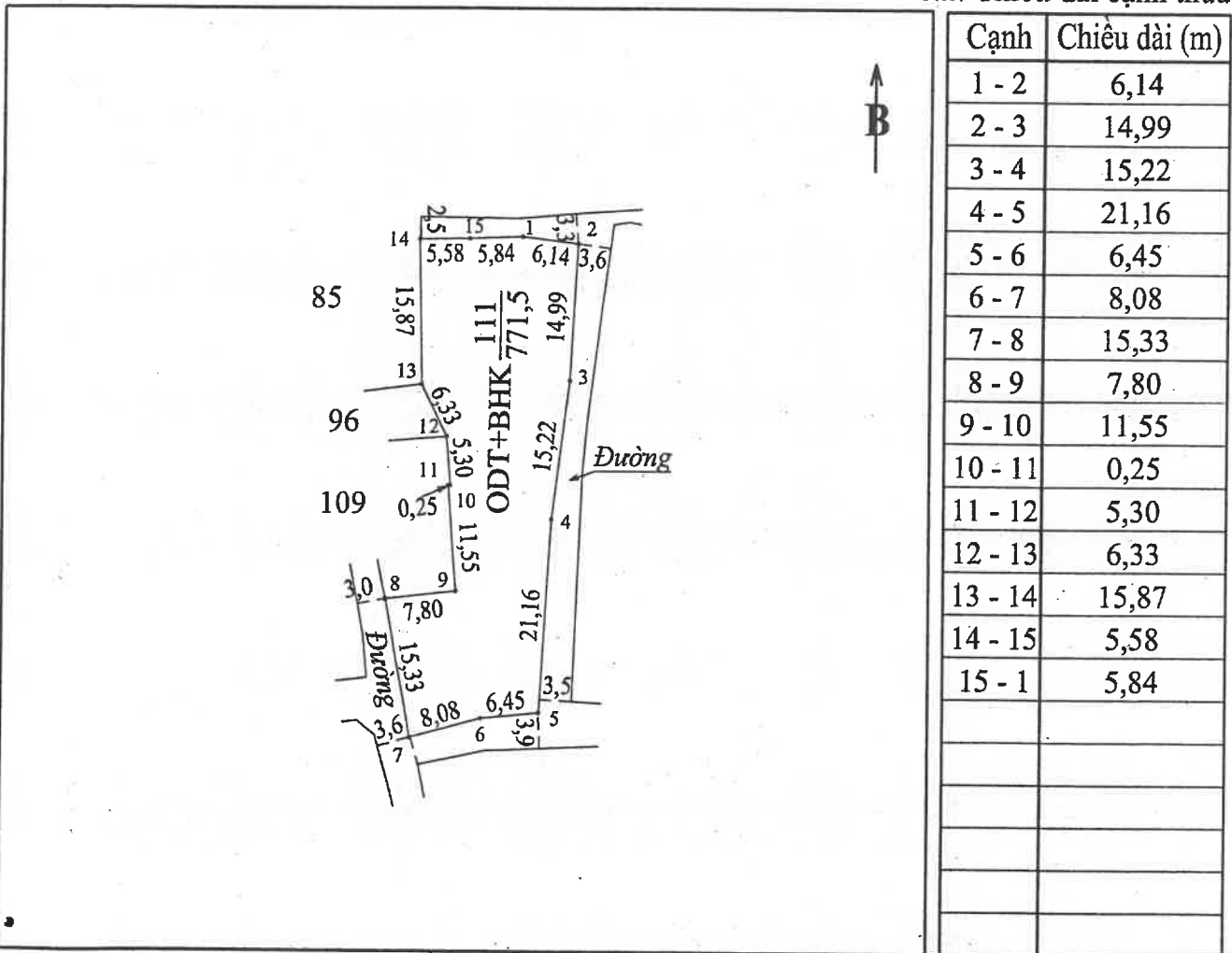
Địa chỉ thường trú: Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, tp Đông Hà, tỉnh Quảng Trị


5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất

6.2. Chiều dài cạnh thửa



<b>ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC</b> <b>TRUNG TÂM KỸ THUẬT TN &amp; MT Q. TRỊ</b>	<b>VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG TRỊ</b> <b>CHI NHÁNH THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ</b>	
<p>Ngày 30 tháng 6 năm 2021</p> <p><b>KT. GIÁM ĐỐC</b> <b>PHÓ GIÁM ĐỐC</b></p> <div style="text-align: center;">               Nguyễn Văn Bình         </div>	<p>Ngày .... tháng .... năm 20....</p> <p><b>NGƯỜI KIỂM TRA</b></p>	<p>Ngày .... tháng .... năm 20....</p> <p><b>GIÁM ĐỐC</b></p>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



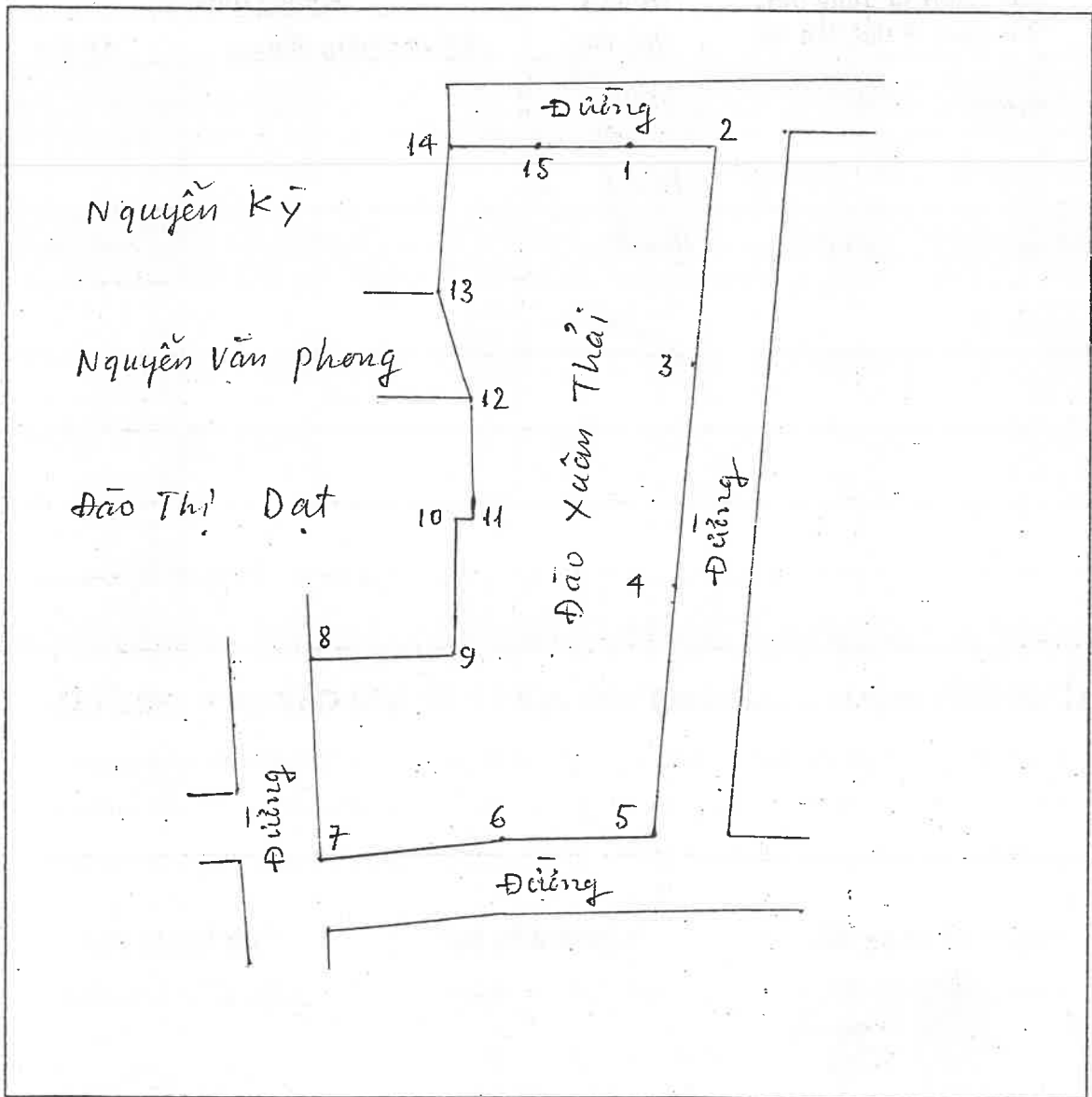
**BẢN MÔ TẢ  
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT**

Ngày 12 tháng 9 năm 2021, Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Quảng Trị (đơn vị đo đạc) đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị).....ĐÀO XUÂN THAI.....

đang sử dụng đất tại ..K.P.:Lai Phước., Dũng Lũng., Dũng Hải., QT.

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

**SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT**



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới thửa.  
Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)



**MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT**

- Từ điểm 1. đến điểm 2.: ... Đường ranh giới đi theo mép đường và các điểm mốc: Điểm mốc 1 là Sừng đỏ trên tường, Điểm mốc 2 là các sắt có sừng đỏ

- Từ điểm 2. đến điểm 3, 4, 5, 6, 7.: Đường ranh giới đi theo mép đường và các điểm mốc: Điểm mốc 3 là sừng đỏ ở góc nhà, Điểm mốc 4, 5, 6, 7 là các gờ sừng đỏ

- Từ điểm 7. đến điểm 8.: Đường ranh giới đi theo mép đường có hàng rào tam và các đ' mốc: Điểm mốc 8 là các gờ sừng đỏ

- Từ điểm 8. đến điểm 9, 10, 11, 12, 13, 14.: Đường ranh giới đi theo các điểm mốc: Điểm mốc 9, 10, 11, 12, 13, 14 là sừng đỏ trên tường

- Từ điểm 14. đến điểm 15., 1.: Đường ranh giới đi theo mép đường và mép hàng rào tường. Xây: Điểm mốc 15 là sừng đỏ trên tường. Xây:

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:


STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Nguyễn Kỳ	<i>Kỳ</i>		
2	Nguyễn Văn Phong	<i>Phong</i>		
3	Đào Thị Đạt	<i>Đạt</i>		
4	Đường	<i>Đường</i>		

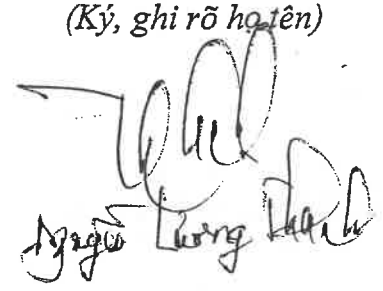
**TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)**

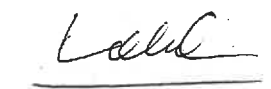
.....

.....

.....

**Người sử dụng đất**  
(Ký, ghi rõ họ tên)  
  
Đào Xuân Hải

**Người dẫn đạc**  
(Ký, ghi rõ họ tên)  
  
Nguyễn Lương Hải

**Cán bộ đo đạc**  
(Ký, ghi rõ họ tên)  
  
Lê Văn Vinh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 15 tháng 6 năm 2021

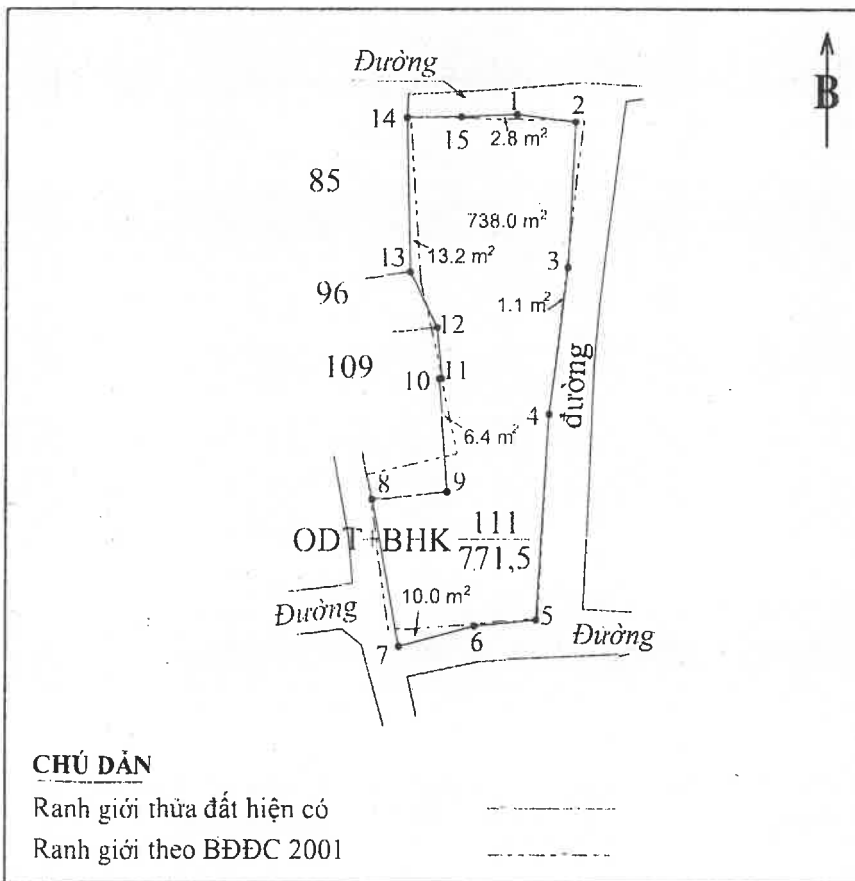
**PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT**

1. Thửa đất số: 111 ; Tờ bản đồ địa chính số: 73
2. Đo đạc theo dự án: Đo vẽ lại bản đồ địa chính, lập HSDC và cấp Giấy CNQSD đất thành phố Đông Hà
3. Đơn vị thi công: Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Quảng Trị
4. Địa chỉ thửa đất: Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
5. Diện tích: 771,5 m<sup>2</sup> ; Mục đích sử dụng đất: ODT+BHK
6. Tên người sử dụng đất: Đào Xuân Thái
7. Địa chỉ thường trú: Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
8. Hình thức sử dụng: chung , riêng
9. Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất :
  - Loại giấy tờ hiện có: ..... ; Diện tích trên giấy tờ: ..... m<sup>2</sup>
  - Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: .....

10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất: Không

11. Sơ đồ thửa đất:

12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Số hiệu đỉnh thửa	X(m)	Y(m)	Chiều dài (m)
1	1855810.77	591961.93	6.14
2	1855810.01	591968.02	14.99
3	1855795.04	591967.23	15.22
4	1855779.94	591965.32	21.16
5	1855758.82	591964.05	6.45
6	1855758.21	591957.64	8.08
7	1855756.09	591949.85	15.33
8	1855771.16	591947.04	7.80
9	1855772.06	591954.79	11.55
10	1855783.58	591953.88	0.25
11	1855783.60	591954.12	5.30
12	1855788.88	591953.64	6.33
13	1855794.57	591950.88	15.87
14	1855810.44	591950.51	5.58
15	1855810.55	591956.09	5.84
1	1855810.77	591961.93	

**CHÚ DẪN**

Ranh giới thửa đất hiện có

Ranh giới theo BĐĐC 2001

Quảng Trị, ngày 16 tháng 6 năm 2021

**Cán bộ đo đạc**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

**Lê Văn Vinh**

Đông Lương, ngày 20 tháng 6 năm 2021

**Người sử dụng đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ và tên)

**Đào Xuân Thái**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHÂN CHIA DIỆN TÍCH ĐẤT  
TRONG SỔ ĐĂNG KÝ RUỘNG ĐẤT NĂM 1987.

Hôm nay, ngày 2 tháng 7 năm 2022, tại khu phố Lai Phước phường Đông Lương, chúng tôi gồm:

1. Đào Xuân Thái Sinh năm: 1969
2. Đào Thị Dạt Sinh năm: 1959

Đều thường trú tại khu phố Lai Phước phường Đông Lương thành phố Đông Hà và có sự chứng kiến của anh trai là ông Đào Xuân Thái và em trai là ông Đào Xuân Thuận để phân chia phần diện tích được hưởng trong sổ đăng ký ruộng đất năm 1987.

Chúng tôi được bố mẹ tặng cho và để lại thừa kế phần diện tích đất có nguồn gốc từ năm 1976 và có kê khai trong sổ Đăng ký ruộng đất năm 1987 tại thửa đất số: 187; tờ bản đồ số: 02, bản đồ 299 với diện tích: 2000m<sup>2</sup>, trong đó: 1000m<sup>2</sup> đất T và 1000m<sup>2</sup> đất vườn.

Năm 1989 bố mẹ chúng tôi tặng cho con gái là Đào Thị Dạt một phần diện tích khoảng 200m<sup>2</sup> trong sổ đăng ký ruộng đất năm 1987 và đã xây dựng nhà ở ổn định từ đó cho đến nay còn phần diện tích còn lại thì bố tôi tiếp tục sử dụng và sau đó để lại thừa kế cho tôi là Đào Xuân Thái từ năm 2021.

Vậy phần diện tích 1000m<sup>2</sup> đất ở nằm trong sổ ruộng đất năm 1987 được phân chia như sau:

1/ Chị Đào Thị Dạt được hưởng 200m<sup>2</sup> đất ở trong sổ đăng ký ruộng đất năm 1987;

2/ Tôi Đào Xuân Thái được hưởng 800m<sup>2</sup> đất ở trong sổ đăng ký ruộng đất năm 1987;

Phần diện tích còn lại đã mở đường dân sinh từ lâu

Vậy chúng tôi lập biên bản này để làm căn cứ cấp sổ đỏ và cam kết không có tranh chấp hay khiếu nại gì liên quan đến phần diện tích trên về sau.

Cuộc họp kết thúc vào lúc ..... giờ....phút đã đọc lại cho các thành viên dự họp cùng nghe và thống nhất ký tên./.

Đào Xuân Thuận

Đào Xuân Thái

Đào Xuân Thái

Đào Xuân Thuận

Đào Thị Dạt



# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BẢN CAM KẾT

Hôm nay, ngày 30 tháng 6 năm 2021

**Kính gửi:** Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Tôi tên là: **Nguyễn Kỳ;** - Sinh năm: 1978

Nơi thường trú: Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Tôi xin trình bày và cam kết nội dung như sau:

Vào năm 2001 do đăng ký kê khai đất theo hồ sơ địa chính diện tích 13,2m<sup>2</sup> đất là tên của tôi Nguyễn Kỳ. Nhưng thực tế diện tích đất 13,2m<sup>2</sup> đó là của ông Đào Xuân Thái, sử dụng ổn định từ năm 1976 cho đến nay, ranh giới thửa đất không thay đổi, không có tranh chấp với các hộ liền kề. Do chênh lệch số liệu đo đạc qua các thời kỳ.

Vì vậy: Tôi tự nguyện làm bản cam kết và trình bày toàn bộ nội dung trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai trái tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm./.

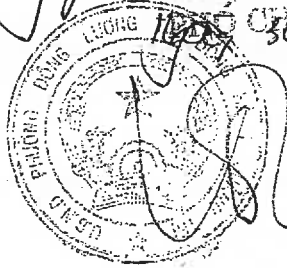
Xác nhận của UBND phường.

Người Viết cam kết

*Kỳ*

Nguyễn Kỳ

UBND phường Đông Lương  
Chào hỏi: đăng đơn cam kết của  
Ông Nguyễn Kỳ là Ông/  
30/6/2021



Võ Văn Thái

# BẢN CAM KẾT

**Kính gửi:** Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà.

Tôi tên là: **Đào Thị Dạt**; - Sinh năm: 1959,

Hộ khẩu thường trú tại: Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà,

Xin cam kết diện tích 6,4m<sup>2</sup> đất theo hồ sơ địa chính năm 2001, đăng ký kê khai đất tên tôi Đào Thị Dạt. Nhưng thực tế là đất của ông Đào Xuân Thái sử dụng ổn định từ trước năm 1976 cho đến nay. Do chênh lệch số liệu do đặc qua các thời kỳ.

Vì vậy tôi làm bản cam kết này việc trình bày trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai trái tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm./.

Xác nhận của UBND phường

Đông Lương; Ngày 16/7/2021.  
Người viết cam kết

*Dạt*

Đào Thị Dạt

*UBND phường Đông Lương;  
Chào hỏi dùng đơn cam kết của  
bà Đào Thị Dạt là đúng.*



*Ngày 20/7/2021*  
UBND P. ĐÔNG LƯƠNG  
KT/CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

*Võ Văn Thái*

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\*\*\*\*\*

## VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ

Hôm nay, ngày 29 tháng 10 năm 2021; Tại trụ sở Văn phòng công chứng Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, số 162 Lê Lợi, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Chúng tôi ký tên dưới đây gồm có:

**1. Ông: Đào Văn Thái;** - Sinh năm: 1954

Chứng minh nhân dân số: 190 924 370,

Hộ khẩu thường trú: Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ

**2. Bà: Đào Thị Đạt;** - Sinh năm: 1959

Chứng minh nhân dân số: 190 357 070,

Hộ khẩu thường trú: Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ

**3. Ông: Đào Xuân Thái;** - Sinh năm: 1969

Chứng minh nhân dân số: 191 224 140,

Hộ khẩu thường trú: Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ

**4. Ông: Đào Xuân Thuận;** - Sinh năm: 1971

Chứng minh nhân dân số: 191 224 087,

Hộ khẩu thường trú: Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Quan hệ với người để lại di sản: Con đẻ

\* Hàng thừa kế thứ nhất còn có ông Đào Lịch, sinh năm: 1895, chết năm 1970 và bà Nguyễn Thị Quyên, sinh năm: 1898, chết năm 1976. Là cha mẹ đẻ của ông Đào Ghè (có giấy xác nhận đính kèm).

\* Hàng thừa kế thứ nhất còn có ông Nguyễn Dục, sinh năm: 1896, chết năm: 1968 và bà Đỗ Thị Lữ, sinh năm 1899, chết năm 1974. Là cha mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Xiển (Có giấy xác nhận đính kèm).

Ngoài những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất nêu trên, ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển không còn ai là cha mẹ nuôi, con nuôi, con đẻ nào khác. Di sản của ông Ghè và bà Xiển để lại không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ dân sự nào.

Chúng tôi là những người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật được hưởng Di sản của ông Đào Ghè, sinh năm: 1920, chết vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 10 năm 2004, theo (bản sao) giấy trích lục khai tử số: .....; Do Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 29/02/2016.

Bà Nguyễn Thị Xiển, sinh năm 1925, chết vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 6 năm 2011, theo (bản sao) giấy trích lục khai tử số: .....; Do Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 29/02/2016.

\* Nơi cư trú cuối cùng của ông Ghè và bà Xiển: Tại phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Nay chúng tôi thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế của ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển để lại như sau:

\* Di sản là toàn bộ quyền sử dụng đất theo trích lục bản đồ địa chính, bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất, phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất. Do trung tâm kỹ thuật tài nguyên



Đào Văn Thái  
Đào Thị Đạt  
Đào Xuân Thái  
Đào Xuân Thuận

và môi trường Quảng Trị thực hiện và ký xác nhận ngày 30/6/2021; Với thửa đất có thông tin cụ thể như sau:

- a) Thửa đất số: 111
- b) Tờ bản đồ số: 73
- c) Địa chỉ: Khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.
- d) Diện tích: 771,5m<sup>2</sup> (Bảy trăm bảy mươi một phẩy năm mét vuông).
- đ) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: 771,5m<sup>2</sup>
- g) Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị.
- h) Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

Toàn bộ quyền sử dụng đất có thông tin nêu trên thuộc tài sản chung của Ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển. Ngày 12 tháng 10 năm 2004, ông Đào Ghè chết và ngày 08 tháng 6 năm 2011, bà Nguyễn Thị Xiển chết đều không để lại Di chúc, nên Di sản của Ông Ghè và bà Xiển được chia đều cho những người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất.

Bằng văn bản này chúng tôi gồm: Đào Văn Thái, Đào Thị Dạt, Đào Xuân Thuận. Đồng ý tặng cho toàn bộ phần Di sản là quyền sử dụng đất mà chúng tôi được hưởng trong lô đất có thông tin nêu trên cho ông Đào Xuân Thái. Được toàn quyền quản lý sử dụng và định đoạt.

\* Như vậy: Ông Đào Xuân Thái được quyền quản lý, sử dụng và định đoạt toàn bộ lô đất có thông tin nêu trên. Ông Đào Xuân Thái có nhiệm vụ liên hệ với cơ quan chức năng, có đủ thẩm quyền làm các thủ tục theo quy định, để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng của tên của mình.

**Chúng tôi xin cam đoan thực hiện các nghĩa vụ sau:**

- Đã khai đúng sự thật và hoàn toàn đầy đủ về hộ tịch, không bỏ sót người thừa kế theo quy định của pháp luật.

- Việc phân chia Di sản thừa kế này không nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ dân sự đối với bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào khác.

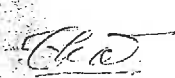
- Di sản nêu trên không bị tranh chấp, không bị kê biên để thi hành án hoặc để chấp hành các quyết định hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không được dùng để đảm bảo cho một nghĩa vụ tài sản bất kỳ nào khác;


- Những thông tin về nhân thân và Di sản trong văn bản này là đúng với sự thật.


- Ngoài chúng tôi ra ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển không còn bất cứ người thừa kế thuộc hàng thứ nhất theo pháp luật nào khác.


- Chúng tôi đã đọc lại toàn bộ văn bản thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế này, hiểu rõ nội dung đồng ý ký tên và điểm chỉ vào văn bản này trước sự chứng kiến của Công chứng viên.


**Chữ ký và điểm chỉ của những người thỏa thuận phân chia di sản thừa kế.**

  
**Đào Văn Thái**

  
*Ngôn họ phieu?*  
**Đào Thị Dạt**

  
*Ngôn họ trui?*  
**Đào Xuân Thái**

  
*Thuận*  
**Đào Xuân Thuận**





# LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày 29/10/2021 (Ngày hai mươi chín, tháng mười, năm hai ngàn không trăm hai mươi mốt).  
Tại trụ sở Văn phòng công chứng Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, số 162 Lê Lợi, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Tôi; **Võ Đình Minh**; - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

## CHỨNG NHẬN:

**Văn bản thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế này được lập bởi:**

**1. Đào Văn Thái;** - Sinh năm: 1954

Chứng minh nhân dân số: 190 924 370, nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Trị.

Hộ khẩu thường trú: Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

**2. Đào Thị Đạt;** - Sinh năm: 1959

Chứng minh nhân dân số: 190 357 070, nơi cấp: Công an Thừa Thiên Huế.

Hộ khẩu thường trú: Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

**3. Đào Xuân Thái;** - Sinh năm: 1969

Chứng minh nhân dân số: 191 224 140, nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Trị.

Hộ khẩu thường trú: Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

**4. Đào Xuân Thuận;** - Sinh năm: 1971

Chứng minh nhân dân số: 191 224 087, nơi cấp: Công an Thừa Thiên Huế.

Hộ khẩu thường trú: Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Các ông bà có tên nêu trên đã tự nguyện lập văn bản thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế này; cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bỏ sót người thừa kế.

- Tại thời điểm ký và điểm chỉ vào văn bản này, các ông bà có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

- Các ông bà có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các loại giấy tờ liên quan đến việc lập văn bản thỏa thuận phân chia di sản này.

- Sau khi niêm yết việc thụ lý công chứng văn bản thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế tại UBND phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Từ ngày 14/10/2021 đến hết ngày 28/10/2021. Văn phòng công chứng Đông Hà không nhận được khiếu nại, tố cáo nào.

- Mục đích, nội dung của văn bản thỏa thuận phân chia Di sản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

- Các ông bà có tên nêu trên đã tự đọc lại văn bản thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế này, đồng ý toàn bộ nội dung, đã ký và điểm chỉ bằng ngón trỏ phải vào từng trang của văn bản thỏa thuận phân chia Di sản thừa kế trước mặt tôi; Chữ ký và dấu điểm chỉ trong văn bản đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các ông bà có tên nêu trên.

- Văn bản công chứng này được lập thành 05 (năm) bản chính, mỗi bản chính gồm 03 (ba) tờ, 03 (ba) trang, có giá trị pháp lý như nhau, người yêu cầu công chứng giữ 04 (bốn) bản chính, lưu 01 (một) bản chính tại văn phòng công chứng Đông Hà, tỉnh Quảng Trị./

Số công chứng: 7391,

Quyển số: 05/2021/TP/CC-SCC/HĐGD

CÔNG CHỨNG VIÊN

Võ Đình Minh



**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**PHƯỜNG ĐÔNG LƯƠNG** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 126/ UBND- TP Đông Lương, ngày 29 tháng 10 năm 2021  
Về kết quả niêm yết công khai văn bản  
thỏa thuận phân chia di sản thừa kế

**Kính gửi:** Văn phòng công chứng Đông Hà

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, UBND phường Đông Lương nhận được thông báo số 69/TB-VPCCĐH ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Văn phòng công chứng Đông Hà về việc văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông/bà:

Ông: **Đào Ghè**, Sinh năm 1920, đã chết ngày 12/10/2004, theo *Trích lục khai tử (bản sao) số: ... do UBND phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 29/02/2016*).

Bà: **Nguyễn Thị Xiển**, Sinh năm 1925, đã chết ngày 08/6/2011, theo *Trích lục khai tử (bản sao) số: ... do UBND phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 29/02/2016*).

Nơi thường trú cuối cùng của bà Nguyễn Thị Thanh trước khi chết: Khu phố Lai phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

UBND phường đã tiến hành niêm yết Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của ông Đào Ghè và bà Nguyễn Thị Xiển tại trụ sở UBND phường theo quy định của pháp luật kể từ ngày 14 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 28 tháng 10 năm 2021.

Hết thời hạn niêm yết hồ sơ nhưng UBND phường không nhận được văn bản khiếu nại, tố cáo hay phản ánh nào liên quan đến nội dung Thông báo trên.

Vậy, UBND phường Đông Lương Thông báo cho Phòng công chứng Đông Hà được biết để làm căn cứ cho việc thực hiện các công việc tiếp theo đúng quy định của pháp luật./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lương Lân



# HỒ SƠ KỸ THUẬT THỪA ĐẤT

hiệu thửa đất : 33

Tờ bản đồ địa chính số : 63

Số hiệu mảnh bản đồ góc : 23-AH-III

chỉ : Khóm Lai Phước

Phường : Đông Lương

Thị xã Đông Hà

Tỉnh Quảng Trị

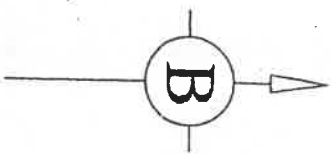
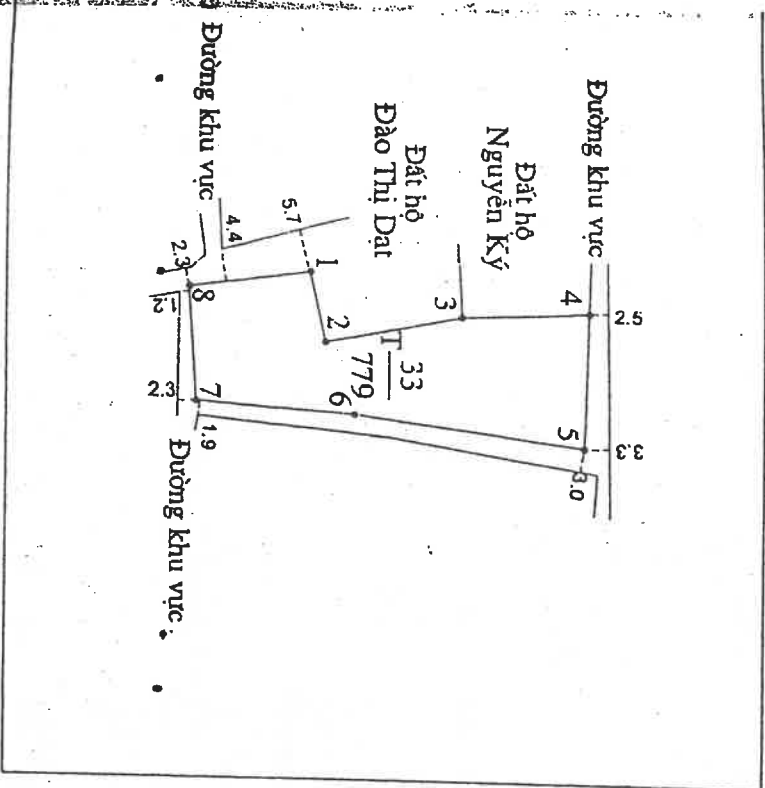
đích sử dụng : T

Tên chủ sử dụng :

Đào Xuân Thái

## SƠ ĐỒ THỪA ĐẤT

Tỷ lệ : 1/1000



Số hiệu góc thửa	X (m)	Y (m)	S (m)
1	1855922.34	405535.96	9.53
2	1855924.39	405545.27	18.26
3	1855942.27	405541.58	16.76
4	1855959.01	405540.69	17.96
5	1855958.49	405558.64	30.45
6	1855928.28	405554.81	20.99
7	1855907.33	405553.54	15.42
8	1855906.34	405538.15	16.15
1	1855922.34	405535.96	

## BẢNG KÊ TOẠ ĐỘ

Ngày 8 tháng 10 năm 2001  
Người thực hiện

Ngày 12 tháng 10 năm 2001  
Người kiểm tra

Ngày 25 tháng 10 năm 2001  
KI/ GIÁM ĐỐC TIỀN ĐỊA CHÍNH QUẢNG TRỊ  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thanh Tâm

Nguyễn Anh Tuấn

Nguyễn Thế Hiếu

# BIÊN BẢN

Xác định ranh giới, mốc giới thửa đất  
( theo hiện trạng sử dụng đất )

Hôm nay, ngày 12 năm 2011 Văn phòng ĐKQSD đất thành phố tiền hành trích lục ranh giới thửa đất  
theo bản đồ địa chính năm 2001.

của đất hộ ( Đơn vị, ông, bà ) : Đào Xuân Thái

đang sử dụng tại Số nhà: đường phố: phường: quận: ( thôn xóm, xã, huyện )

: Khu phố Lai Phước : Phường Đông Lương : Thành phố Đông Hà

Thuộc thửa đất số 33 diện tích 779,0 m<sup>2</sup>: danh pháp tờ bản đồ góc số 63

Mục đích sử dụng đất T

## THÀNH PHẦN GỒM

I Đại diện UBND phường và cán bộ trích lục

1 : CB địa chính phường : Trần Hùng

2 : CB Văn phòng ĐKQSD đất : Văn Ngọc Lâm

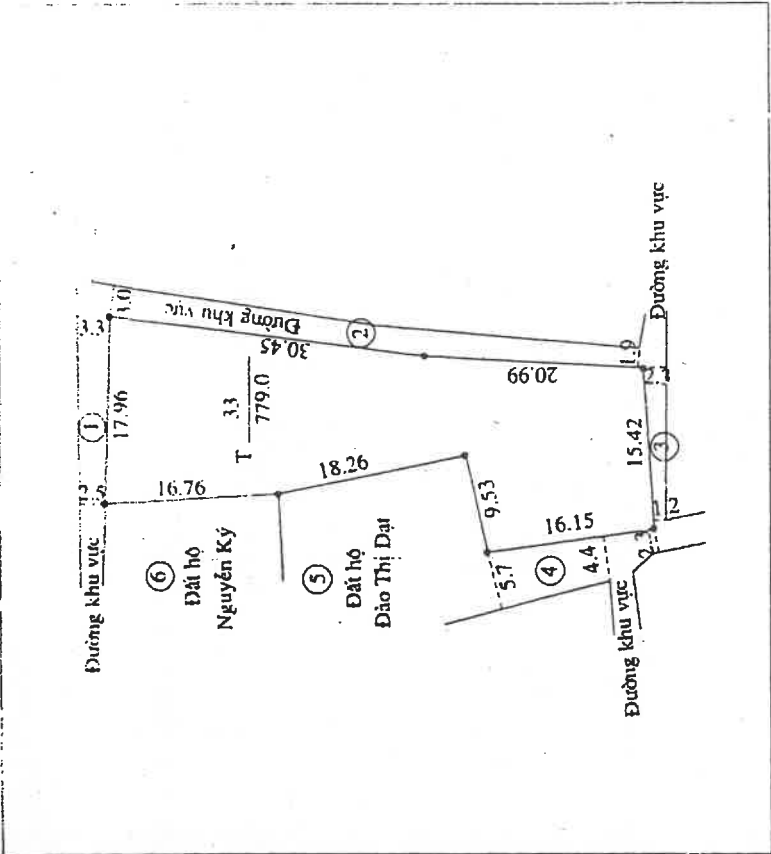
3 : CB Văn phòng ĐKQSD đất : Trần Hữu Hưng

3 : CB Văn phòng ĐKQSD đất : Trần Đức Phong

STT		Ký xác nhận
1	Đường khu vực	
2	Đường khu vực	
3	Đường khu vực	
4	Đường khu vực	
5	Đất hộ Đào Thị Đạt	Dat
6	Đất hộ Nguyễn Kỳ	Ky

## SƠ ĐỒ THỬA ĐẤT

( Theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất )



Nguồn gốc thửa đất :

Chủ sử dụng đất  
( Kỳ, ghi rõ họ tên )

Đào Xuân Thái

Cán bộ trích lục

Trần Đức Phong

TM UBND phường

PHO CHU TỊCH



Cán bộ địa chính phường

CD: 12/12/2011

Số 85 /TB-VPĐK.CNĐH

Đông Hà, ngày 01 tháng 02 năm 2023

## THÔNG BÁO

Về việc chuyển trả hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Kính gửi:

- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả UBND thành phố Đông Hà;  
- Ông Đào Xuân Thái, địa chỉ tại khu phố Lai Phước, Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; SĐT liên hệ: 0973646159.

Ngày 19/01/2023, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất đối với thửa đất số 111, tờ bản đồ số 73, địa chỉ thửa đất tại khu phố Lai Phước, Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị của ông Đào Xuân Thái.

Qua kiểm tra hồ sơ và đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà thông báo và chuyển trả hồ sơ do chưa đủ điều kiện trình cấp có thẩm quyền với các lý do như sau:

\* Đối với Bộ phận một cửa UBND thành phố:

Chưa xác nhận tại đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

\* Đối với chủ sử dụng đất:

Đơn đăng ký cấp giấy mẫu 04a/ĐK kê khai mục đích sử dụng (3.5), thời hạn (3.6) không thống nhất với hồ sơ.

\* Đối với UBND phường:

- Chưa có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 điều 21 Nghị định 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ như biên lai nộp thuế, biên bản xử phạt, sổ hộ khẩu, hợp đồng điện nước,....**UBND phường lưu ý:** Trường hợp chủ sử dụng đất không có giấy tờ nào chứng minh nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất (từ khi có nhà ở ổn định) theo khoản 2 điều 21 Nghị định 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ hoặc có giấy tờ nhưng trên giấy tờ đó không ghi rõ thời điểm thì mới đề nghị UBND phường lấy ý kiến các cơ quan chức năng để xác định thời điểm sử dụng đất theo quy định.

- Địa chỉ tại sổ đăng ký ruộng đất (khu phố Tân Vĩnh) không khớp với địa chỉ tại thửa đất đề nghị cấp giấy (khu phố Lai Phước) đồng thời diện tích hiện trạng (diện tích 771,5 m<sup>2</sup>) giảm nhiều so với sổ đăng ký ruộng đất (diện tích 2000 m<sup>2</sup>). Đề nghị UBND phường kiểm tra, xác nhận cụ thể và làm rõ trên cơ sở có giấy tờ chứng minh kèm theo và nêu tại hồ sơ công khai xét duyệt.

- UBND phường chưa nêu và làm rõ các phần diện tích tặng cho, mở đường, phần diện tích còn lại kê khai tại sổ Đăng ký ruộng đất tại hồ sơ công khai xét duyệt.

- Phần diện tích 2,8 m<sup>2</sup>; 1,1 m<sup>2</sup>; 10,0 m<sup>2</sup> ngoài ranh giới 2001 được UBND phường xác nhận do nhầm lẫn ranh giới đường giao thông là chưa có cơ sở và không có tài liệu kiểm chứng.

- Hồ sơ công khai số 67/DSTB-UBND và biên bản công khai số 02/UBND-BB ngày 12/01/2023 thay thế cho hồ sơ công khai số 108/DSTB-UBND ngày 31/8/2021 và hồ sơ công khai số 45/DSTB-UBND ngày 16/8/2022 là chưa phù hợp.

- Tờ khai thuê sử dụng đất phi nông nghiệp chưa có xác nhận của cán bộ địa chính và chủ tịch UBND phường.

- Phần ký xác nhận tại Danh sách công khai mục *Xác nhận của đại diện những người sử dụng đất về việc đã công khai danh sách này* chưa có.

\* Đối với Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường:

- Hồ sơ đo đạc lập chưa phản ánh đúng hiện trạng thực tế sử dụng đất của chủ sử dụng đất theo Thông tư 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Trên thửa đất đã có 5 hộ gia đình đã có nhà ở).

- Trích lục thể hiện diện tích đất ở và đất vườn chưa thống nhất với hồ sơ.

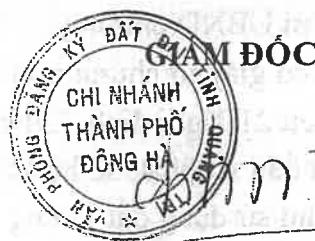
- Đề nghị cung cấp file số hồ sơ đo đạc hoặc chuyển đến địa chỉ gmail Dtrongtan91@gmail.com.

Vậy, đề nghị chủ sử dụng đất bổ sung đầy đủ các thông tin và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện hoàn chỉnh các nội dung nêu trên để Chi nhánh Văn phòng ĐKDD thành phố Đông Hà có cơ sở thẩm tra theo quy định.

*Lưu ý: (Thông báo này cá nhân, tổ chức nộp lại sau khi đã bổ sung đầy đủ và được lưu vào hồ sơ lưu tại cơ quan, đơn vị).*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND phường Đông Lương;
- Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT.



**Trần Đức Phong**



Đông Hà, ngày 12 tháng 9 năm 2022

## PHIẾU TRẢ HỒ SƠ

Kính gửi:

- Bộ phận một cửa thành phố Đông Hà;
- Ông Đào Xuân Thái, địa chỉ khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà.

Ngày 12/9/2022, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà nhận lại được hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất của ông Đào Xuân Thái, địa chỉ thửa đất tại khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà do Bộ phận một cửa chuyển đến.

Qua kiểm tra hồ sơ, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố trả lại hồ sơ cho Bộ phận một cửa với lý do:

- Chưa có cơ sở để UBND phường xác định được các phần diện tích 738,0 m<sup>2</sup>; 2,8 m<sup>2</sup>; 1,1 m<sup>2</sup>; 10,0 m<sup>2</sup>; 6,4 m<sup>2</sup>; 13,2 m<sup>2</sup> và căn cứ nào xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đối với các phần diện tích trên.

- Nguồn gốc sử dụng được UBND phường công khai xác nhận là chưa thống nhất và chưa phù hợp (1237,0 m<sup>2</sup> ông Ghè coi nói sử dụng phần đất màu tại thửa 182, 183 nên hình thể có thay đổi, .....năm 2001 tặng cho một phần cho các người con và một phần mở đường dân sinh; thửa đất công khai nằm trong phần diện tích ông Ghè kê khai trong sổ đăng ký ruộng đất,..).

\* Đề nghị UBND phường kiểm tra, xác nhận cụ thể và làm rõ trên cơ sở có giấy tờ chứng minh kèm theo với các nội dung cụ thể như sau:

1. Địa chỉ tại sổ đăng ký ruộng đất (khu phố Tân Vĩnh) không khớp với địa chỉ tại thửa đất đề nghị cấp giấy (khu phố Lai Phước) đồng thời diện tích hiện trạng (diện tích 771,5 m<sup>2</sup>) giảm nhiều so với sổ đăng ký ruộng đất (diện tích 2000 m<sup>2</sup>).

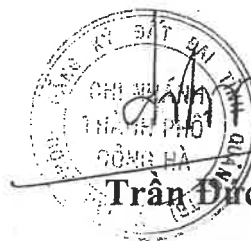
2. Làm rõ các phần diện tích tặng cho, mở đường có thuộc phần diện tích được kê khai tại sổ Đăng ký ruộng đất mang tên ông Đào Ghè (1000,0 m<sup>2</sup> đất T) và có giấy tờ kèm theo.

Việc từ chối hồ sơ căn cứ theo quy định tại Tiết 1, Khoản 11, Điều 7 Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**



**Trần Đức Phong**

Đông Hà, ngày 08 tháng 6 năm 2022

**PHIẾU TRẢ HỒ SƠ**

Kính gửi:

- Bộ phận một cửa thành phố Đông Hà;
- Ông Đào Xuân Thái, địa chỉ khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà.

Ngày 21/01/2022, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà nhận lại được hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất của ông Đào Xuân Thái, địa chỉ thửa đất tại khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà do Bộ phận một cửa chuyển đến.

Qua kiểm tra hồ sơ, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố trả lại hồ sơ cho Bộ phận một cửa với lý do:

Tại công văn số 127/UBND-ĐC ngày 31/5/2022 của UBND phường Đông Lương về việc làm rõ hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSDĐ, UBND phường có nêu quá trình sử dụng đất ông Đào Ghè – bố ông Đào Xuân Thái có mở một phần đường và tặng cho bà Đào Thị Dạt một phần đồng thời ông Ghè có lấn chiếm thêm một phần đất màu tại hai thửa liền kề thửa 182 và thửa 183. Như vậy, việc UBND phường công khai xác nhận toàn bộ thửa đất ông Đào Xuân Thái đề nghị cấp giấy (tờ 63, thửa 33) chứng nhận trùng với thửa đất ông Đào Ghè kê khai tại sổ đăng ký ruộng đất (tờ 02, thửa 187) là chưa phù hợp và chưa thống nhất.

Việc từ chối hồ sơ căn cứ theo quy định tại Tiết 1, Khoản 11, Điều 7 Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

*(Quá trình chuyển công văn đề nghị UBND phường làm rõ các nội dung, do phản hồi có chậm trễ nên chuyển trả hồ sơ có chậm trễ so với quy định. Kính mong gia đình thông cảm).*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**



Trần Đức Phong

Đông Hà, ngày... tháng... năm 2022

**PHIẾU TRẢ HỒ SƠ**

Kính gửi:

- Bộ phận một cửa thành phố Đông Hà;
- Ông Đào Xuân Thái, địa chỉ khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà.

Ngày 14/12/2021, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà nhận được hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất của ông Đào Xuân Thái, địa chỉ thửa đất tại khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà do Bộ phận một cửa chuyển đến.

Qua kiểm tra hồ sơ và thực địa, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố trả lại hồ sơ cho Bộ phận một cửa với lý do:

Địa chỉ tại sổ đăng ký ruộng đất (khu phố Tân Vĩnh) không khớp với địa chỉ tại thửa đất đề nghị cấp giấy (khu phố Lai Phước) đồng thời diện tích hiện trạng (diện tích 771,5 m<sup>2</sup>) giảm nhiều so với sổ đăng ký ruộng đất (diện tích 2000 m<sup>2</sup>). Vì vậy để tránh thất thoát nghĩa vụ tài chính và có cơ sở xử lý hồ sơ đúng quy định đề nghị gia đình kiểm tra lại vị trí kê khai thửa đất đề nghị cấp giấy đồng thời UBND phường kiểm tra, xác nhận cụ thể và làm rõ. Nội dung này Chi nhánh đã có Văn bản đề nghị UBND phường kiểm tra, rà soát, làm rõ. Sau khi có Văn bản của UBND phường, Chi nhánh sẽ xem xét, giải quyết hồ sơ theo quy định.

Việc từ chối hồ sơ căn cứ theo quy định tại Tiết 1, Khoản 11, Điều 7 Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

*(Quá trình kiểm tra thực địa, đối chiếu bản đồ qua các thời kỳ và nắm tr... mới phát hiện thiếu sót nên chuyển trả hồ sơ có chậm trễ so với thời gian quy định kính mong gia đình thông cảm)*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Đông Hà, ngày tháng năm 2021

**PHIẾU TRẢ HỒ SƠ**

Kính gửi:

- Bộ phận một cửa thành phố Đông Hà;
- Ông Đào Xuân Thái, địa chỉ khu phố Lai Phước, phường Đông

Lương.

Ngày 01/11/2021, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà nhận được hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất của ông Đào Xuân Thái, địa chỉ thửa đất tại khu phố Lai Phước, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà do Bộ phận một cửa chuyển đến.

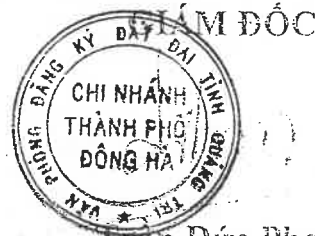
Ngày 08/11/2021, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố Đông Hà đã có phiếu ý kiến đến phòng quản lý đô thị thành phố Đông Hà và nhận kết quả ngày 11/11/2021. Tuy nhiên qua kiểm tra thực địa, Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh thành phố trả lại hồ sơ cho Bộ phận một cửa với lý do sau:

Hiện trạng sử dụng đất có mục đích sử dụng không trùng khớp với số liệu đo đạc, Đơn đăng ký cấp giấy mẫu số 04a/DK, phiếu lấy ý kiến khu dân cư, danh sách công khai, biên bản kết thúc công khai (hồ sơ đo đạc xác định toàn bộ đất ở tuy nhiên hiện trạng chưa xây dựng toàn bộ đất ở trên đất).

Việc từ chối hồ sơ căn cứ theo quy định tại Tiết 1, Khoản 11, Điều 7 Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND phường Đông Lương;
- Lưu: VT.



Trần Đức Phong



TỔNG CỤC THUẾ

Cục thuế .....

Chi cục .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu: CTT 09B

Ký hiệu: DE/2012

003 1088

BIÊN LAI THU THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

Người nộp thuế: Đào Xuân Kha Mã số thuế: 8242495571

Địa chỉ: Số nhà: 4 LP Tờ/thôn: LP Phường/xã/thị trấn: LP

Huyện: LP Tỉnh: QT

Theo Thông báo số: ..... ngày ..... của .....

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Ký thuế	Số tiền
1	Thuế đất ở tại nông thôn		46.740
2	Thuế đất ở tại đô thị		
3	Thuế đất sản xuất, kinh doanh		
4	Thuế đất phi nông nghiệp khác		
Cộng:			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: (Bốn Sáu Nghàn bảy trăm bốn mươi)

Ngày 24 tháng 11 năm 2013  
Người thu tiền  
(Ký, ghi họ, tên)

V.P. Minh Vong

Liên 2: Giao cho người nộp thuế

Liên 2: Giao cho người nộp thuế

TỔNG CỤC THUẾ

Cục thuế .....

Chi cục .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu CTT 09B

Ký hiệu: NQ/2015

Số: 0043929



BIÊN LAI THU THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

Người nộp thuế: Đào Văn Thái Mã số thuế: 8242495571

Địa chỉ: Số nhà: LP Tờ/thôn: LP Phường/xã/thị trấn: LP

Huyện: LP Tỉnh: QT

Theo Thông báo số: ..... ngày ..... của .....

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Ký thuế	Số tiền
1	Thuế đất ở tại nông thôn		
2	Thuế đất ở tại đô thị		
3	Thuế đất sản xuất, kinh doanh	<u>280</u>	205.656
4	Thuế đất phi nông nghiệp khác		
Cộng:			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai Trăm lẻ Năm Nghàn Sáu Trăm Năm Sáu đồng

Ngày 14 tháng 8 năm 2021  
Người thu tiền  
(Ký, ghi họ, tên)

V.P. Minh Vong

Liên 2: Giao cho người nộp thuế

TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu: CTT 09B

Cục thuế .....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ký hiệu: LL/2013

Chi cục .....

0008431

BIÊN LAI THU THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

Người nộp thuế: Đào Xuân Thái Mã số thuế: 8242495571

Địa chỉ: Số nhà: LP Tổ/thôn: LP Phường/xã/thị trấn: DL

Huyện: ..... Tỉnh: .....

Theo Thông báo số: ..... ngày ..... của .....

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Ký thuế	Số tiền
1	Thuế đất ở tại nông thôn		46.740
2	Thuế đất ở tại đô thị		
3	Thuế đất sản xuất, kinh doanh		
4	Thuế đất phi nông nghiệp khác		
Cộng:			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Bốn Mươi Sáu Ngàn Bảy trăm Bốn Mươi

Ngày: 12 tháng 11 năm 2019

Người thu tiền (Ký, ghi họ, tên)

In tại công ty TNHH MTV in Tài chính - ĐT: 04.38362581 - MST: 0100111225

TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu: CTT 09B

Cục thuế .....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ký hiệu: PY/2012

Chi cục .....

0007277



BIÊN LAI THU THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

Người nộp thuế: Đào Xuân Thái Mã số thuế: 8242495571

Địa chỉ: Số nhà: LP Tổ/thôn: LP Phường/xã/thị trấn: DL

Huyện: ..... Tỉnh: .....

Theo Thông báo số: ..... ngày ..... của .....

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Ký thuế	Số tiền
1	Thuế đất ở tại nông thôn		46.740
2	Thuế đất ở tại đô thị		
3	Thuế đất sản xuất, kinh doanh		
4	Thuế đất phi nông nghiệp khác		
Cộng:			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Bốn Mươi Sáu Ngàn Bảy trăm Bốn Mươi

Ngày: 22 tháng 12 năm 2015

Người thu tiền (Ký, ghi họ, tên)

In tại công ty TNHH MTV in Tài chính - ĐT: 04.38362581 - MST: 0100111225